**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**Năm học 2023 -2024**

**MÔN: NGỮ VĂN 10**

**I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I MÔN NGỮ VĂN, LỚP 10**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kĩ năng** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết**  (Số câu) | | **Thông hiểu**  (Số câu) | | **Vận dụng**  (Số câu) | | **Vận dụng cao**  (Số câu) | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **1** | **Đọc** | Thần thoại. | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá về một tác phẩm truyện. | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1 | 40 |
| **Tỉ lệ điểm từng loại câu hỏi** | | | ***20%*** | ***10%*** | ***15%*** | ***25%*** | ***0*** | ***20%*** | ***0*** | ***10%*** | **100** |
| **Tỉ lệ điểm các mức độ nhận thức** | | | **30%** | | **40%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tổng % điểm** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**II. BẢNG MÔ TẢ MỨC ĐỘ NHẬN THỨC**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Đơn vị kiến thức/Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận Dụng | Vận dụng cao |
| **1** | **1. Đọc hiểu** | **Thần thoại.** | **Nhận biết:**  - Nhận biết được không gian, thời gian trong truyện thần thoại.  - Nhận biết được đặc điểm của cốt truyện, câu chuyện, nhân vật trong truyện thần thoại.  - Nhận biết được đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.  - Nhận biết được bối cảnh lịch sử - văn hoá được thể hiện trong truyện thần thoại.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Hiểu vàphân tích được nhân vật trong truyện thần thoại; lí giải được vị trí, vai trò, ý nghĩa của nhân vật trong tác phẩm.  - Nêu được chủ đề, tư tưởng, thông điệp của văn bản; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.  - Lí giải được tác dụng của việc chọn nhân vật người kể chuyện; lời người kể chuyện, lời nhân vật, ... trong truyện thần thoại.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của đề tài, các chi tiết tiêu biểu, đặc trưng của truyện thần thoại.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử do văn bản gợi ra.  - Nêu được ý nghĩa hay tác động của tác phẩm đối với nhận thức, tình cảm, quan niệm của bản thân.  **Vận dụng cao**:  - Vận dụng những hiểu biết về bối cảnh lịch sử – văn hoá được thể hiện trong văn bản để lí giải ý nghĩa, thông điệp của văn bản.  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của thông điệp, chi tiết, hình tượng,… trong tác phẩm theo quan niệm của cá nhân. | 4 câu TN | 3 câu TN  01 câu TL | 1 câu Tl | 1 câu TL |
| **3** | **Viết** | Viết văn bản nghị luận phân tích, đánh giá về một tác phẩm truyện. | **Nhận biết**:  - Giới thiệu được đầy đủ thông tin chính về tên tác phẩm, tác giả, thể loại,… của tác phẩm.  - Trình bày được những nội dung khái quát của tác phẩm văn học.  **Thông hiểu**:  - Triển khai vấn đề nghị luận thành những luận điểm phù hợp. Phân tích được những đặc sắc về nội dung, hình thức nghệ thuật và chủ đề của tác phẩm.  - Kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm.  - Đảm bảo cấu trúc của một văn bản nghị luận; đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt.  **Vận dụng**:  - Nêu được những bài học rút ra từ tác phẩm.  - Thể hiện được sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của tác giả (thể hiện trong tác phẩm).  **Vận dụng cao**:  - Đánh giá được ý nghĩa, giá trị của nội dung và hình thức tác phẩm.  - Thể hiện rõ quan điểm, cá tính trong bài viết; sáng tạo trong cách diễn đạt. | 1\* | 1\* | 1\* | 1 câuTL |
| **Tổng số câu** | | |  | **3 TN** | **4 TN**  **1 TL** | **1 TL** | **1 TL\*** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **30%** | **40%** | **20%** | **10%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70%** | | **30%** | |

**II. ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THPT CỘNG HIỀN**  **MÃ ĐỀ 01** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Đề thi gồm 02 trang*

Họ và tên:…………………………………..,Số báo danh………………………

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau đây:**

**THẦN MƯA**

*Thần Mưa là vị thần hình rồng, thường bay xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời cao phun nước ra làm mưa cho thế gian có nước uống và cày cấy, cây cỏ trên mặt đất được tốt tươi. Thần Mưa thường theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi. Thần Mưa có tính hay quên, có vùng cả năm không đến, sinh ra hạn hán ở hạ giới, có vùng lại đến luôn, làm thành lụt lội. Do đó mà có lần người ở hạ giới phải lên kiện Trời vì Thần Mưa vắng mặt lâu ngày.*

*Công việc phân phối nước cho khắp mặt đất rất nặng nề, một mình thần Mưa có khi không làm hết, nên có lần trời mở một cuộc thi chọn các giống thủy tộc có tài trở thành rồng hút nước phun mưa để giúp sức thần Mưa. (…) Khi chiếu Trời ban xuống dưới Thuỷ phủ, vua Thuỷ Tề loan báo cho các giống dưới nước ganh đua nhau mà dự thi. Trời cắt một viên Ngự sử ra sát hạch. Hạch có ba kỳ, mỗi kỳ vượt qua một đợt sóng, con vật nào đủ sức đủ tài, vượt được cả ba đợt, thì mới lấy đỗ mà cho hóa rồng. Trong một tháng trời, bao nhiêu loài thủy tộc đến thi đều bị loại cả, vì không con nào vượt qua được cả ba đợt sóng. Có con cá rô nhảy qua được một đợt thì bị rơi ngay, nên chỉ có một điểm. Có con tôm nhảy qua được hai đợt, ruột, gan, vây, vẩy, râu, đuôi đã gần hóa rồng, nhưng đến lượt thứ ba thì đuối sức ngã bổ xuống, lưng cong khoăm lại và cứt lộn lên đầu. Hai con cùng phải trở lại yên nghiệp ở đồng như trước. Đến lượt cá chép vào thi thì bỗng gió thổi ào ào, mây kéo đầy trời, chép vượt luôn một hồi qua ba đợt sóng, lọt vào cửa Vũ Môn. Cá chép đỗ, vây, đuôi, râu, sừng tự nhiên mọc đủ, dạng bộ oai nghi, cá chép hóa rồng phun nước làm ra mưa. Bởi vậy, về sau người ta có câu ví rằng:*

*Gái ngoan lấy được chồng khôn,*

*Cầm như cá vượt Vũ Môn hóa rồng.*

(Theo Hoàng Minh, Việt Dũng, Thu Nga, *Thần thoại Việt Nam chọn lọc*, Nxb Thanh Niên, 2019)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.Văn bản trên thuộc thể loại nào?**

A. Cổ tích

B. Ngụ ngôn

C. Thần thoại

D. Sử thi

**Câu 2.Dòng nào sau đây nói về đặc điểm không gian trong truyện “Thần Mưa”?**

A. Không gian bao gồm nhiều cõi: cõi trời, cõi người, cõi Thủy phủ.

B. Không gian rộng lớn, gắn với các cuộc phiêu lưu của người anh hùng.

C. Không gian hoang sơ, chưa có sự sống.

D. Không gian gắn liền với các sinh hoạt cộng đồng.

**Câu 3.Dòng nào sau đây được dùng để miêu tả hình dạng của thần Mưa?**

A. Thần Mưa có tính hay quên, có vùng cả năm không đến.

B. Thần thường bay xuống hạ giới hút nước biển, nước sông vào bụng rồi bay lên trời.

C. Thần Mưa thường theo lệnh Trời đi phân phát nước ở các nơi.

D. Thần Mưa là vị thần hình rồng.

**Câu 4.Đáp án nào sau đây mô tả đúng trình tự diễn biến của các sự kiện chính trong truyện?**

A. Cá chép vượt qua cửa Vũ Môn nên được hóa rồng – Thần Mưa theo lệnh trời đi phân phát nước ở các nơi – Công việc nặng nề nên một mình thần Mưa làm không xuể - Trời mở cuộc thi tuyển rồng để làm mưa

B. Công việc nặng nề nên một mình thần Mưa làm không xuể – Thần Mưa theo lệnh trời đi phân phát nước ở các nơi - Trời mở cuộc thi tuyển rồng để làm mưa – Cá chép vượt qua cửa Vũ Môn nên được hóa rồng.

C. Thần Mưa theo lệnh trời đi phân phát nước ở các nơi – Công việc nặng nề nên một mình thần Mưa làm không xuể – Trời mở cuộc thi tuyển rồng để làm mưa – Cá chép vượt qua cửa Vũ Môn nên được hóa rồng.

D. Thần Mưa theo lệnh trời đi phân phát nước ở các nơi – Công việc nặng nề nên một mình thần Mưa làm không xuể – Cá chép vượt qua cửa Vũ Môn nên được hóa rồng – Trời mở cuộc thi tuyển rồng để làm mưa

**Câu 5. Theo bạn, nội dung của truyện “Thần Mưa” được tác giả dân gian xây dựng dựa trên cơ sở nào?**

A. Dựa vào đặc điểm của các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên

B. Dựa vào cơ sở khoa học

C. Dựa vào tình cảm, thái độ của người xưa đối với thế giới tự nhiên

D. Dựa vào sự thật về nguồn gốc của các sự vật, hiện tượng trong tự nhiên

**Câu 6. Dòng nào sau đây nêu lên nội dung bao quát của truyện “Thần Mưa”?**

A. Truyện kể về công việc của thần Mưa

B. Truyện kể về công việc của thần Mưa và cuộc thi chọn rồng để làm mưa

C. Truyện kể về cuộc thi chọn rồng để làm mưa và cá chép đã thắng trong cuộc thi ấy

D. Truyện đi vào lí giải hiện tượng hạn hán, lũ lụt

**Câu 7**. **Câu nào sau đây nói lên giá trị chủ đề của truyện “Thần Mưa”?**

A. Thể hiện ước mơ, khát vọng của người xưa trong việc đi vào lí giải về các hiện tượng trong thế giới tự nhiên.

B. Thể hiện những nhận thức hồn nhiên, sơ khai về thế giới của người xưa.

C. Lí giải về nguồn gốc của mưa, về nạn hạn hán, lũ lụt và sự tích cá chép hóa rồng.

D. Cả ba đáp án trên

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 8.** Em hiểu gì về ý nghĩa của câu ví ở cuối truyện ?

**Câu 9.**Theo em, tác giả dân gian đã gửi gắm khát vọng gì qua việc xây dựng hình ảnh thần Mưa ?

**Câu 10.**Phân tích một tình tiết mà em cho là thú vị nhất trong truyện “Thần Mưa” (viết khoảng 5 đến 7 dòng).

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 500 chữ phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện *“Thần Mưa”.*

**--- Hết---**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BGH**  **Nguyễn Đình Xuân** | **DUYỆT CỦA TỔ CM**  **Nguyễn Thị Bền** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Vũ Thị Thiết** |

|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG THPT CỘNG HIỀN**  **MÃ ĐỀ 02** | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn: Ngữ văn, lớp 10**  *Thời gian làm bài*: *90 phút, không tính thời gian phát đề* |

*Đề thi gồm 02 trang*

Họ và tên:…………………………………..,Số báo danh………………………

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau đây:**

**ĐIỀU ƯỚC CỦA VUA MI- ĐÁT**

*Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều. Mi-đát vốn tham lam nên nói ngay:*

*- Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!*

*Thần Đi-ô-ni-dốt mỉm cười ưng thuận.*

*Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt. Tưởng không có ai trên đời sung sướng hơn thế nữa!*

*Bọn đầy tớ dọn thức ăn cho Mi-đát. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn. Và lúc đó ông mới biết mình đã xin một điều ước khủng khiếp. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng. Mi-đát bụng đói cồn cào, chịu không nổi, liền chắp tay cầu khẩn:*

*- Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!*

*Thần Đi-ô-ni-dốt liền hiện ra và phán:*

*- Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà ngươi sẽ rửa sạch được lòng tham.*

*Mi-đát làm theo lời dạy của thần, quả nhiên thoát khỏi cái quà tặng mà trước đây ông hằng mong ước. Lúc ấy, nhà vua mới hiểu rằng hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam.*

( *Điều ước của vua Mi-đát*,trích *Thần thoại Hi Lạp*, Nhữ Thành dịch )

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1. Nội dung chính của câu chuyện là ?**

A. Mong muốn của vua Mi-đát và sự giúp đỡ của thần Đi-ô-ni-dốt

B. Những ước muốn của vua Mi-đát

C. Ước muốn tham lam của vua Mi-đát

C. Niềm hạnh phúc của vua Mi-đát

**Câu 2. Đâu là lời người kể chuyện?**

A. Xin Thần cho mọi vật tôi chạm đến đều hóa thành vàng!  
B. Xin Thần tha tội cho tôi! Xin Người lấy lại điều ước để cho tôi được sống!  
C. Có lần thần Đi-ô-ni-dốt hiện ra, cho vua Mi-đát được ước một điều.  
D. Nhà ngươi hãy đến sông Pác-tôn, nhúng mình vào dòng nước, phép màu sẽ biến mất và nhà người sẽ rửa sạch được lòng tham.

**Câu 3. Chi tiết nào giúp vua Mi-đát hiểu ra điều ước của mình là khủng khiếp?**

A. Vua Mi-đát thử bẻ một cành sồi, cành đó liền biến thành vàng

B. Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng

C. Vua ngắt một quả táo, quả táo cũng thành vàng nốt

D. Nhà vua sung sướng ngồi vào bàn

**Câu 4.. Nhân vật vua Mi-đát trong câu chuyện trên là người như thế nào?**

A. Nhu nhược, bù nhìn

B. Tham lam, ngu ngốc

C. Khôn ngoan, tư lợi

D. Xảo trá, gian tham.

**Câu 5. Bài học mà nhà vua Mi-đát hiểu ra là gì?**

A. Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam;

B. Không nên ước những điều ngu ngốc;

C. Trước khi ước điều gì cần phải suy nghĩ chín chắn

D. Không gì quý giá bằng miếng ăn.

**Câu 6. Ý nghĩa của câu chuyện trên là gì?**

A. Ngưỡng mộ sự màu nhiệm của điều ước;

B. Tôn vinh trí tuệ của thần Đi-ô-ni-dốt;

C. Trân trọng khát vọng giàu sang của con người;

D. Phê phán những ước muốn tham lam của con người.

**Câu 7. Ý nào nêu đúng lý do khiến chi tiết  *“Các thức ăn, thức uống khi vua chạm tay vào đều biến thành vàng”* là chi tiết tiêu biểu, không thể lược bỏ:**

A. Tăng kịch tính cho câu chuyện

B. Làm nổi bật sự tham lam của vua Mi-đát   
C. Giúp người đọc hiểu rõ hơn ý nghĩa của câu chuyện  
D. Cho thấy ước muốn của vua Mi-đát là ngu ngốc và khủng khiếp

**Trả lời các câu hỏi**:

**Câu 8**. Chỉ ra và nêu tác dụng của chi tiết thần kì được sử dụng trong câu chuyện ?

**Câu 9.** Thông điệp có ý nghĩa nhất anh(chị) rút ra được sau khi đọc xong câu chuyện ?

**Câu 10.** Anh/ Chị có đồng tình với quan điểm*: “Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam”* không? Vì sao?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Điều ước của vua Mi- đát*

**------ Hết ------**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **DUYỆT CỦA BGH**  **Nguyễn Đình Xuân** | **DUYỆT CỦA TỔ CM**  **Nguyễn Thị Bền** | **NGƯỜI RA ĐỀ**  **Vũ Thị Thiết** |

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI GIỮA KÌ I**

**MÃ ĐỀ 01:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0.5 |
| **2** | A | 0.5 |
| **3** | D | 0.5 |
| **4** | C | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | B | 0.5 |
| **7** | D | 0.5 |
| **8** | Ý nghĩa câu ví ở cuối truyện: Những cô gái nếu lấy được chồng khôn thì sẽ được đổi đời, đổi thân phận, có cuộc sống sung sướng, như cá chép khi vượt được Vũ Môn thì đã biến thành rồng.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **9** | Qua việc xây dựng hình ảnh thần Mưa, tác giả dân gian thể hiện khát vọng lí giải các hiện tượng trong thiên nhiên; đồng thời cũng bộc lộ niềm mơ ước về việc mưa thuận gió hòa, mơ ước về sự thay đổi thân phận.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời đúng 1 ý: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | Học sinh tự do lựa chọn tình tiết mà bản thân cho là thú vị nhất, kèm theo những phân tích thuyết phục. Tham khảo:  - Tình tiết: cá chép vượt Vũ Môn hóa rồng  - Phân tích:  + Đây là một sự sáng tạo vô cùng độc đáo, thể hiện trí tưởng tượng phong phú, bay bổng của người xưa  + Tình tiết này không chỉ thể hiện khát vọng muốn đi vào lí giải các hiện tượng trong tự nhiên, mà nó còn là niềm khát khao đổi đời, khát khao thay đổi thân phận của những người nông dân trong xã hội cũ.  + Cá chép vượt Vũ Môn đã trở thành một biểu tượng cho sự đỗ đạt của những người học trò.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh lựa chọn chi tiết phù hợp, có ý nghĩa, phân tích, lí giải thuyết phục : 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận phân tích, đánh giá một truyện kể* | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận*  Phân tích, đánh giá chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của truyện “Thần Mưa”. | 0,5 |
|  | Hs có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục.  Sau đây là một hướng gợi ý:  1. Giới thiệu tác phẩm; nêu khái quát định hướng của bài viết  2. Phân tích, đánh giá về chủ đề:  + Thể hiện ước mơ, khát vọng của người xưa trong việc đi vào lí giải về các hiện tượng trong thế giới tự nhiên  + Thể hiện những nhận thức hồn nhiên, sơ khai về thế giới của người xưa  + Lí giải về nguồn gốc của mưa, về nạn hạn hán, lũ lụt và sự tích cá chép hóa rồng  3. Phân tích, đánh giá về nghệ thuật:  + Không gian nghệ thuật: là không gian đặc trưng của thần thoại, bao gồm nhiều cõi: trời, người, thủy phủ  + Thời gian nghệ thuật: mang đặc trưng của thần thoại, là thời gian cổ xưa, không xác định.  + Nhân vật: mang đặc trưng thần thoại, là thần, có khả năng siêu nhiên (làm mưa)  + Các yếu tố kì ảo: vị thần làm ra mưa, rồng làm mưa, cá chép hóa rồng…  4. Khẳng định lại chủ đề và giá trị nghệ thuật của tác phẩm; nêu ý nghĩa của truyện kể đối với bản thân. | 2.5  0,25  1,0  1,0  0,25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng* tạo: Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy. | 0,5 |
| **Tổng điểm** | | | **10.0** |

**MÃ ĐỀ 02:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6.0** |
|  | **1** | A | 0.5 |
| **2** | C | 0.5 |
| **3** | B | 0.5 |
| **4** | B | 0.5 |
| **5** | A | 0.5 |
| **6** | D | 0.5 |
| **7** | D | 0.5 |
| **8** | Nêu 2 chi tiết thần kì của văn bản:  + Cành sồi biến thành vàng; quả táo biến thành vàng  + Thức ăn, thức uống biến thành vàng  + Dòng nước sông Pác-tôn  Tác dụng của chi tiết thần kì đối với văn bản: Thúc đẩy sự phát triển của cốt truyện; tạo nên sự li kì hấp dẫn cho câu chuyện; đây chính là "sức mạnh" của các chi tiết thần kì, chi tiết thần kì còn thể hiện trí tưởng trượng kì diệu của người cổ đại.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh chỉ ra được 2/3 chi tiết, phân tích được tác dụng của chi tiết thần kì được sử dụng trong câu chuyện : 1,0 điểm.*  *- Học sinh chỉ ra được 1 chi tiết, phân tích tác dụng sơ sài : 0,5 điểm.*  *- Học sinh liệt kê sai chi tiết hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1,0 |
| **9** | Thông điệp mà người xưa muốn gửi gắm qua văn bản:  + Đừng sống tham lam, ham muốn ích kỉ.  + Phải sống bằng sức lao động chân chính của bản thân để đạt được hạnh phúc trọn vẹn.  + Nếu luôn tham lam, tranh giành lợi lộc sẽ chịu những hậu quả thích đáng.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh trả lời tương đương như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Học sinh trả lời có nội dung phù hợp nhưng diễn đạt chưa tốt: 0,5 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.*  ***\* Lưu ý:*** *Học sinh có thể trả lời khác đáp án nhưng thuyết phục, diễn đạt nhiều cách miễn hợp lý là chấp nhận được.* | 1.0 |
| **10** | Quan điểm*: “Hạnh phúc không thể xây dựng bằng ước muốn tham lam”*  Hạnh phúc là phạm trù tinh thần, vàng bạc là phạm trù vật chất. Dù cuộc sống tinh thần của con người có được một phần nhờ vào sự đầy đủ của vật chất nhưng tham lam vô độ chỉ khiến con người rơi vào bi kịch.  Ước muốn cao đẹp, sống hết mình vì đam mê chính đáng mới đem lại hạnh phúc.  Tham lam vô độ không thể đạt được hạnh phúc.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Học sinh bày tỏ được quan điểm, lí giải thuyết phục : 0,5 điểm.*  *- Học sinh bày tỏ quan điểm nhưng lí giải sơ sài diễn đạt chưa tốt: 0,25 điểm.*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: 0,0 điểm.* | 0,5 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4.0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*  Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*.  *Ư nghĩa, giá trị của tác phẩm Điều ước của vua Mi-đát.* | 0.5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể viết bài nhiều cách trên cơ sở kết hợp được lí lẽ và dẫn chứng để tạo tính chặt chẽ, logic của mỗi luận điểm; đảm bảo các yêu cầu sau: | 2.0 |
|  | - Giới thiệu ngắn gọn về xuất xứ, nhân vật chính và nội dung bao quát của tác phẩm *Điều ước của vua Mi-đát*.  - Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm:  + Về nội dung, câu chuyện kể về Phê phán những ước muốn tham lam của con người, cụ thể là ước muốn có thật nhiều vàng của vua Mi-đát.  + Về nghệ thuật, tác phẩm chứa đựng những đặc trưng của nghệ thuật cổ đại Hy Lạp: sự phong phú của trí tưởng tượng; tính hấp dẫn, li kì của thử thách để làm bật những phẩm chất của nhân vật chính…  - Nêu được bài học rút ra từ câu chuyện (có thể là bài học dựa vào chính bản thân mình hoặc không ngại khi phải đương đầu với thử thách) / thể hiện sự đồng tình / không đồng tình với thông điệp của câu chuyện trong tác phẩm…. |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0.5 |
|  | *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0.5 |
| **Tổng điểm**  **Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**  **https://www.vnteach.com** | | | **10.0** |